

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 5**

Họ và tên: .....

Lớp: .....

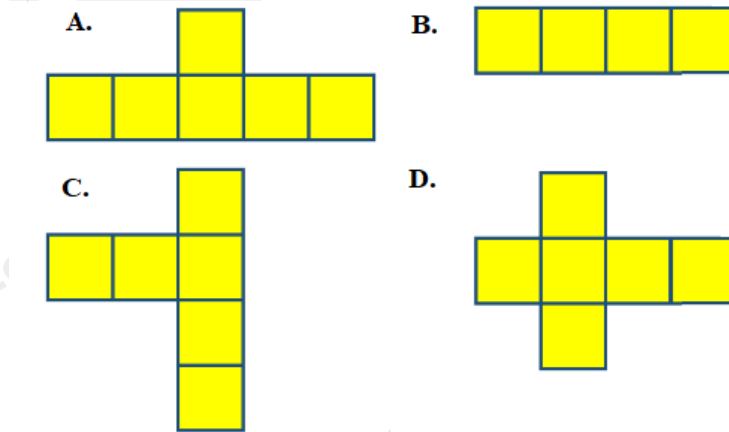
**Môn: Toán – Lớp 5**

**Bộ sách: chân trời sáng tạo**

*Thời gian làm bài: 40 phút*

**I. TRẮC NGHIỆM** (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

**Câu 1.** Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?



**Câu 2.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm  $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$  là:

A. 1,2

B. 12

C. 120

D. 1200

**Câu 3.** Một ô tô đi từ Hà Nội lúc 13 giờ 20 phút và đến Nam Định lúc 15 giờ 50 phút. Ô tô đó đã đi hết thời gian là:

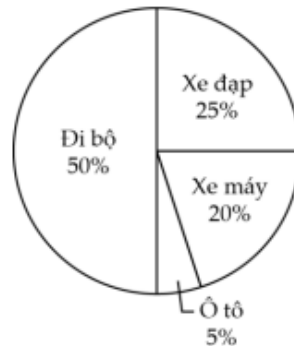
A. 1 giờ 30 phút

B. 2 giờ 30 phút

C. 2 giờ 10 phút

D. 3 giờ 10 phút

**Câu 4.** Biểu đồ hình quạt bên cho biết tỉ số phần trăm các phương tiện được sử dụng để đến trường học của 40 học sinh trong một lớp bán trú. Trong 40 học sinh đó, số học sinh đi xe máy là:



A. 20 học sinh

B. 10 học sinh

C. 2 học sinh

D. 8 học sinh

**Câu 5.** Người ta phơi 15 kg củ sắn tươi thì thu được 6 kg củ sắn khô. Hỏi lượng nước trong củ sắn tươi đã mất đi là bao nhiêu phần trăm?

A. 40 %

B. 60 %

C. 30 %

D. 70 %

**Câu 6.** Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

A.  $420 \text{ cm}^2$

B.  $298 \text{ cm}^2$

C.  $119 \text{ cm}^2$

D.  $130 \text{ cm}^2$

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là: .....

**Câu 2.** Điền dấu  $>$ ,  $<$ ,  $=$ 

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3$  .....  $5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3$  .....  $1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3$  .....  $0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3$  .....  $24 \text{ cm}^3$

**Câu 3.** Một người bỏ tiền vốn ra là 2 300 000 đồng để mua trái cây về nhà bán. Sau khi bán hết số trái cây đó thì được lãi 20 % so với số tiền vốn mua trái cây. Hỏi người đó bán hết số trái cây được bao nhiêu tiền?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 4.** Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8 m; 0,6 m; 0,5 m.

a) Tính diện tích cần quét sơn.

b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi  $1 \text{ m}^2$  sơn hết 10000 đồng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

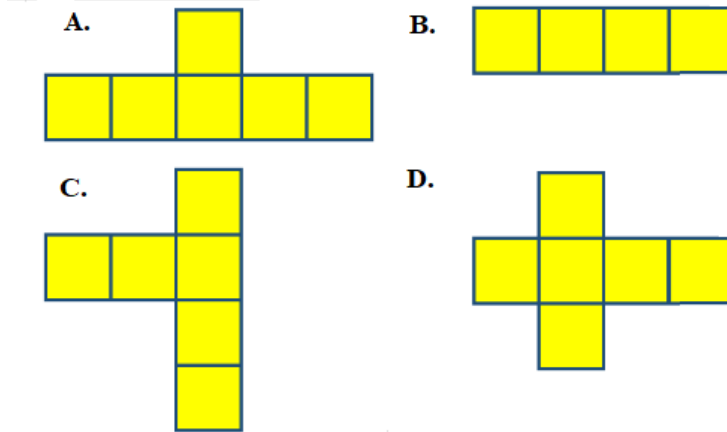
.....

.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Trong các hình dưới đây, hình nào là hình khai triển của hình lập phương?

**Phương pháp**

Hình lập phương có 4 mặt bên và 2 mặt đáy đều là hình vuông.

**Lời giải**

Hình D là hình khai triển của hình lập phương.

**Đáp án: D**

**Câu 2.** Số thích hợp để điền vào chỗ chấm  $0,012 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$  là:

A. 1,2

B. 12

C. 120

D. 1200

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$

**Lời giải**

$$0,012 \text{ m}^3 = 12 \text{ dm}^3$$

**Đáp án: B**

**Câu 3.** Một ô tô đi từ Hà Nội lúc 13 giờ 20 phút và đến Nam Định lúc 15 giờ 50 phút. Ô tô đó đã đi hết thời gian là:

A. 1 giờ 30 phút

B. 2 giờ 30 phút

C. 2 giờ 10 phút

D. 3 giờ 10 phút

**Phương pháp**

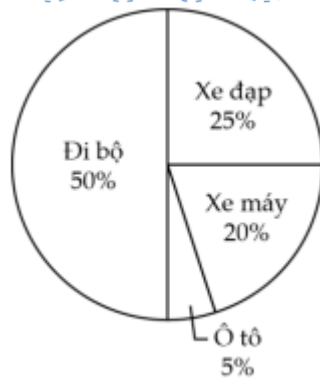
Thời gian ô tô đã đi = Thời gian đến – thời gian xuất phát

**Lời giải**

Ô tô đó đã đi hết thời gian là: 15 giờ 50 phút – 13 giờ 20 phút = 2 giờ 30 phút

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Biểu đồ hình quạt bên cho biết tỉ số phần trăm các phương tiện được sử dụng để đến trường học của 40 học sinh trong một lớp bán trú. Trong 40 học sinh đó, số học sinh đi xe máy là:



A. 20 học sinh

B. 10 học sinh

C. 2 học sinh

D. 8 học sinh

**Phương pháp**

Số học sinh đi xe máy = số học sinh cả lớp : 100 x số phần trăm học sinh đi xe máy

**Lời giải**

Số học sinh đi xe máy là  $40 : 100 \times 20 = 8$  (học sinh)

**Đáp án: D**

**Câu 5.** Người ta phơi 15 kg củ sắn tươi thì thu được 6 kg củ sắn khô. Hỏi lượng nước trong củ sắn tươi đã mất đi là bao nhiêu phần trăm?

A. 40 %

B. 60 %

C. 30 %

D. 70 %

**Phương pháp**

- Tìm số kg nước trong sắn tươi = Số kg sắn tươi – số kg sắn khô
- Tìm tỉ số phần trăm lượng nước trong sắn tươi

**Lời giải**

Số kg nước trong sắn tươi là:  $15 - 6 = 9$  (kg)

Lượng nước trong củ sắn tươi đã mất đi chiếm số phần trăm là:

$$9 : 15 = 0,6 = 60\%$$

**Đáp án: B**

**Câu 6.** Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

A. 420 cm<sup>2</sup>B. 298 cm<sup>2</sup>C. 119 cm<sup>2</sup>D. 130 cm<sup>2</sup>**Phương pháp**

Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Diện tích đáy hộp = chiều dài x chiều rộng

Diện tích miếng bìa = diện tích xung quanh + diện tích đáy hộp

**Lời giải**

Diện tích xung quanh hình hộp chữ nhật là:  $(12 + 5) \times 2 \times 7 = 238$  (cm<sup>2</sup>)

Diện tích đáy hộp là  $12 \times 5 = 60$  (cm<sup>2</sup>)

Diện tích miếng bìa là  $238 + 60 = 298$  (cm<sup>2</sup>)

**Đáp án: B**

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 7 cm và chiều cao 6 cm là: .....

### Phương pháp

Thể tích hình hộp chữ nhật = chiều dài x chiều rộng x chiều cao

### Lời giải

Thể tích hình hộp chữ nhật là  $12 \times 7 \times 6 = 504$  (cm<sup>3</sup>)

**Câu 2.** Điền dấu >, <, =

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3$  .....  $5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3$  .....  $1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3$  .....  $0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3$  .....  $24 \text{ cm}^3$

### Phương pháp

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ dm}^3 = 1 000 \text{ cm}^3$ ;  $1 \text{ m}^3 = 1000 \text{ cm}^3$

### Lời giải

a)  $5 \text{ dm}^3 2 \text{ cm}^3 < 5200 \text{ cm}^3$

b)  $12,87 \text{ m}^3 > 1 287 \text{ dm}^3$

c)  $76 \text{ cm}^3 > 0,0076 \text{ dm}^3$

d)  $\frac{3}{125} \text{ dm}^3 = 24 \text{ cm}^3$

**Câu 3.** Một người bỏ tiền vốn ra là 2 300 000 đồng để mua trái cây về nhà bán. Sau khi bán hết số trái cây đó thì được lãi 20 % so với số tiền vốn mua trái cây. Hỏi người đó bán hết số trái cây được bao nhiêu tiền?

### Phương pháp

Số tiền lãi = Số tiền vốn : 100 x số phần trăm

Số tiền thu được = số tiền vốn + số tiền lãi

### Lời giải

Số tiền lãi của người đó là:

$$2 300 000 : 100 \times 20 = 460 000 \text{ (đồng)}$$

Người đó bán hết số trái cây được số tiền là:

$$2 300 000 + 460 000 = 2 760 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 2 760 000 đồng

**Câu 4.** Một cái hộp có dạng hình hộp chữ nhật. Người ta sơn tất cả các mặt của cái hộp đó. Biết chiều dài, chiều rộng, chiều cao của cái hộp lần lượt là 0,8 m; 0,6 m; 0,5 m.

a) Tính diện tích cần quét sơn.

b) Hỏi người ta đã sơn hết bao nhiêu tiền? Biết mỗi  $1 \text{ m}^2$  sơn hết 10000 đồng.

### Phương pháp

a) Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Diện tích cần quét sơn = diện tích xung quanh + diện tích hai đáy

b) Số tiền để sơn cái hộp = 10 000 x Diện tích cần quét sơn

### Lời giải

a) Diện tích xung quanh của cái hộp là:

$$(0,8 + 0,6) \times 2 \times 0,5 = 1,4 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích mặt đáy là:

$$0,8 \times 0,6 = 0,48 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích cần quét sơn là:

$$1,4 + 0,48 \times 2 = 2,36 \text{ (m}^2\text{)}$$

b) Người ta đã sơn hết số tiền là:

$$10\ 000 \times 2,36 = 23\ 600 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: a)  $2,36 \text{ m}^2$

b) 23 600 đồng